

CLAZIC SR
Hộp 10 vỉ 10 viên nén

133



Số lô SX Lot #:
NSX Mfg
HD Exp

CLAZIC[®] SR
Sustained-release tablet
Gliclazide 30 mg
Oral hypoglycemic agent



10 strips x 10 tablets

CHỈ ĐỊNH

Điều trị đái tháo đường type 2 không kiểm soát được bằng chế độ ăn và tập thể dục.

Liều lượng, Cách dùng, Chống chỉ định và các thông tin khác, xin xem toa hướng dẫn sử dụng.

**BẢO QUẢN Ở NHIỆT ĐỘ KHÔNG QUÁ 30°C
ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN TRƯỚC KHI SỬ DỤNG**

Sản xuất tại:
CÔNG TY TNHH UNITED PHARMA VIỆT NAM
ISO 9001:2008 WHO-GMP, GLP, GSP
Áp 2, Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
® Đăng ký nhập hiệu : United Laboratories, Inc.

Please put UP
number here

Rx Thuốc bán theo đơn

10 vỉ x 10 viên nén

BENEDICTON. CALEDA
General Director

CLAZIC[®] SR

Viên phóng thích duy trì
Gliclazide 30 mg
Thuốc hạ đường huyết dạng uống

Rx

SDK : VNB-3950-05
TCCS



INDICATION
For type 2 diabetes mellitus uncontrolled by diet and exercise.
For Dosage, Administration, Contraindications and other information, please refer to package insert.
**STORE AT TEMPERATURES NOT EXCEEDING 30°C
KEEP AWAY FROM CHILDREN**

CLAZIC[®] SR
10 strips x 10 tablets

BXVIEV025100FL01

CLAZIC SR
Hộp 1 vỉ x 10 viên



CLAZIC SR
Hộp 10 vỉ x 10 viên

60 mm

38 mm

60 mm

38 mm

BXVIEV025100FL01

CLAZIC[®] SR
10 strips x 10 tablets



INDICATION
For type 2 diabetes mellitus uncontrolled by diet and exercise.
For Dosage, Administration, Contraindications and other information,
please refer to package insert.
STORE AT TEMPERATURES NOT EXCEEDING 30°C
KEEP AWAY FROM CHILDREN
SGK : VNB-3950-05
TCDS

CLAZIC[®] SR

Viên nén phóng thích kéo dài
Gliclazide 30 mg
Thuốc hạ đường huyết dạng uống

10 vỉ x 10 viên nén

Thuốc bán theo đơn



**ĐỂ XA TẮM TAY TRÉ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN TRƯỚC KHI SỬ DỤNG**

ĐẢM BẢO QUẢN Ở NHIỆT ĐỘ KHÔNG QUÁ 30°C

Liều lượng, Cách dùng, Chống chỉ định và các
tương tác khác, xin xem toa hướng dẫn sử dụng.

Điều trị đái tháo đường type 2 không kiểm soát
được bằng chế độ ăn và tập thể dục.

CHỈ ĐỊNH

Sản xuất tại:
CÔNG TY TNHH UNITED PHARMA VIỆT NAM
ISO 9001:2008, WHO-GMP, GLP, GSP
Áp 2, Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
® Đăng ký nhãn hiệu : United Laboratories, Inc.

CLAZIC[®] SR

Sustained-release tablet
Gliclazide 30 mg
Oral hypoglycemic agent

10 strips x 10 tablets

Rx



Số SX Lot #
NSX Mfg
HD Exp

Please put UP
number here

SCALE: 85%

140 mm

CLAZIC SR viên nén Foil

| | | | | | | | | | | | |
|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|
| UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | | UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | | UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | | UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | | UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | | UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | |
| CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg |
| UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | | UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | | UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | | UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | | UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | | UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | |
| CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg |
| UNITED PHARMA VN | | UNITED PHARMA VN | | UNITED PHARMA VN | | UNITED PHARMA VN | | UNITED PHARMA VN | | UNITED PHARMA VN | |
| CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg |
| UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | | UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | | UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | | UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | | UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | | UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | |
| UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | | UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | | UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | | UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | | UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | | UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | |
| CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg |
| UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | | UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | | UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | | UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | | UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | | UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | |
| CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg |
| UNITED PHARMA VN | | UNITED PHARMA VN | | UNITED PHARMA VN | | UNITED PHARMA VN | | UNITED PHARMA VN | | UNITED PHARMA VN | |
| CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg | CLAZIC [®] SR Gliclazide 30 mg |
| UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | | UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | | UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | | UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | | UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | | UNITED PHARMA VIETNAM, INC. | |

LFVIEV025000FL01



Tất cả thông tin về số lô, hạn dùng sẽ được in phun hoặc dập nổi trong quá trình sản xuất theo thông tư hướng dẫn ghi nhãn thuốc số 04/2008/TT-BYT ngày 12 tháng 05 năm 2008



CLAZIC SR
Hộp 1 vỉ 10 viên nén

CLAZIC SR
Hộp 1 vỉ x 10 viên



CLAZIC® SR

30 mg Sustained-Release Tablet
Oral hypoglycemic agent

FORMULATION

Each CLAZIC® SR tablet contains:
Gliclazide 30 mg
Excipients: Calcium Phosphate, Maltodextrin, Hydroxypropyl Methylcellulose, Colloidal Silicon Dioxide, Magnesium Stearate.

PHARMACOLOGY

Gliclazide is a sulfonylurea oral antidiabetic agent whose primary action is to potentiate glucose-stimulated insulin release from functioning pancreatic islet β -cells.

Gliclazide has actions on peripheral tissues. It has been shown to enhance glycogen synthesis and inhibit glycogenolysis and gluconeogenesis in the liver. Gliclazide may also improve peripheral glucose uptake in muscles.

PHARMACOKINETICS

CLAZIC® SR is a once-daily gliclazide formulation intended to improve patient compliance and glycemic control in patients with type 2 diabetes. The formulation provides a progressive release of gliclazide which parallels the 24-hour glycemic profile in patients with type 2 diabetes. It has high bioavailability. Food has effect on C_{max} but has no effect on AUC. The following are important pharmacokinetic parameters of CLAZIC® SR: T_{max} is about 7 hours (Data based on UL's Bioavailability/ Bioequivalence Study on UL'S CLAZIC® SR 30 mg vs. the gliclazide brand 30 mg). In patients with type 2 diabetes the apparent clearance of CLAZIC® SR is 0.9 L/h and its apparent volume of distribution is 19 L. CLAZIC® SR's elimination half-life is approximately 17 hours.

INDICATION

For type 2 diabetes mellitus uncontrolled by diet and exercise.

DOSAGE AND ADMINISTRATION

There is no fixed dosage regimen for the management of diabetes mellitus with gliclazide or any hypoglycemic agent. Adjust dose according to patients' individual response.

Recommended Dose:
30-120 mg (1 to 4 tablets) taken once daily before breakfast.
Usual Maintenance Dose:
60 mg (2 tablets) taken once daily before breakfast.
Or as prescribed by the physician.

ADVERSE EFFECTS

Majority of adverse events observed during CLAZIC® SR treatment are mild to moderate in severity.

The following adverse events have been associated with gliclazide.

Hypoglycemia: Drowsiness, sweating, weakness, paresthesia, and headache.

Gastrointestinal: Nausea, vomiting, diarrhea, epigastric fullness and irritation.

Dermatologic: Pruritus, erythema, urticaria and morbilliform or maculopapular rash.

Hematological: Rarely, leukopenia, agranulocytosis, thrombocytopenia and anemia.

Metabolic: Rarely, disulfiram-type reactions.

Laboratory Tests: Occasional mild to moderate elevations of AST (SGOT), LDH and creatinine.

Please inform the doctor for any side-effect during treatment.

CONTRAINDICATIONS:

- Type 1 diabetes mellitus
- Hypersensitivity to sulfonylureas
- Severe renal or hepatic failure
- Diabetic coma or precoma
- Severe infections
- Severe trauma
- Major surgery
- Pregnant and lactating women.

PRECAUTIONS

Hypoglycemia:

All sulfonylurea drugs, including gliclazide are capable of producing severe hypoglycemia. Debilitated or malnourished patients, and those with adrenal, pituitary or hepatic insufficiency are particularly susceptible to the hypoglycemic action of gliclazide. Combined use of gliclazide with metformin may increase the potential for hypoglycemia.

Loss of Control of Blood Glucose:

When a patient stabilized on any diabetic regimen is exposed to stress such as fever, trauma, infections, or surgery, a loss of glycemic control may occur. At such times, it may be necessary to discontinue CLAZIC® SR and administer insulin.

The effectiveness of any hypoglycemic drug including CLAZIC® SR, in lowering blood glucose to a desired level decreases in many patients over a period of time which may be due to progression of the severity of diabetes or to diminished responsiveness to the drug. This phenomenon is known as secondary failure, to distinguish it from primary failure in which the drug is ineffective in an individual patient when CLAZIC® SR is first given. Assess adequate adjustment of dose and adherence to diet before classifying a patient as a secondary failure.

Pregnancy

Abnormal blood glucose levels during pregnancy are associated with a higher incidence of congenital abnormalities. Insulin is recommended during pregnancy to maintain blood glucose levels as close to normal as possible.

Lactating women

It is not known whether gliclazide is distributed into breast milk. However, the potential for hypoglycemia in nursing infants may exist. So, gliclazide as other sulfonylureas should not be used for lactating women.

Pediatric Use

Safety and effectiveness in pediatric patients have not been established.

Geriatric Use

Elderly patients are particularly susceptible to hypoglycemia action of glucose-lowering drugs. Hypoglycemia may be difficult to recognize in the elderly.

In elderly, debilitated, or malnourished patients, or in patients with renal or hepatic insufficiency, the initial dosing, dose increments, and maintenance dosing should be conservative to avoid hypoglycemic episodes.

OVERDOSE AND TREATMENT

Taking overdose of gliclazide may result in hypoglycemia symptoms include sweating, pallor, palpitation in mild cases. In more severe cases, coma may appear. Treatment for mild hypoglycemia by giving enough sugar or sugar - containing drink promptly. In cases of severe hypoglycaemia, infusion of concentrated (10 or 30 %) glucose solutions may be necessary and the patient must be sent to a hospital.

DRUG INTERACTIONS

Aspirin, non-steroidal anti-inflammatory drugs, phenylbutazone, clofibrate, sulfonamides, coumarin anticoagulants and other highly protein-bound drugs may displace gliclazide from binding sites and cause severe hypoglycemia. Cimetidine, sulfonamides, imidazole and MAO inhibitors inhibit hepatic microsomal enzymes and cause increased hypoglycemic effect of gliclazide. Rifampicin, barbiturates, phenytoin, and alcohol induce hepatic enzymes and cause lower plasma concentration of gliclazide.

Thiazide diuretics, diazoxide, glucocorticoids, estrogens, and sympathomimetic drugs inhibit the release or action of insulin and thus, oppose the effect of gliclazide.

Early symptoms of hypoglycemia such as tremor, sweating, and tachycardia may be masked by beta-blockers such as propranolol, allowing severe hypoglycemic episodes without preceding warning symptoms. If beta-blockers are required, the more selective types, such as metoprolol or atenolol are preferred in diabetic patients.

Note: Should neither break nor chew the tablet. Swallow the whole tablet with water.

SUPPLY

Box of 10 strips x 10 tablets
Box of 1 strip x 10 tablets

STORE

Store at temperatures not exceeding 30°C
Keep away from children

SHELF-LIFE

24 months from manufacturing date.

USE UPON DOCTOR'S PRESCRIPTION ONLY
READ THE PACKAGE INSERT CAREFULLY BEFORE USE
FOR MORE INFORMATION, PLEASE ASK FOR DOCTOR'S ADVICE

Manufactured by
UNITED PHARMA VIETNAM, INC.
ISO 9001:2008, WHO-GMP, GLP, GSP
Binh Chanh, HCMC, SR, Vietnam
Tel: 08-38100800
®Registered trademark of United Laboratories, Inc.



CLAZIC® SR

Viên nén phóng thích kéo dài 30 mg
Thuốc hạ đường huyết dạng uống

CÔNG THỨC

Mỗi viên CLAZIC® SR chứa:

Gliclazide 30 mg
Tá dược: Calcium Phosphate, Maltodextrin, Hydroxypropyl Methylcellulose, Colloidal Silicon Dioxide, Magnesium Stearate.

DƯỢC LÝ HỌC

Gliclazide là thuốc điều trị đái tháo đường dạng uống nhóm sulfonylurea. Tác dụng chủ yếu của thuốc là kích thích tế bào β tuyến tụy còn chức năng giải phóng insulin, là chất hoạt động dưới sự kích hoạt của glucose.

Gliclazide có tác động trên các mô ngoại biên. Thuốc được ghi nhận làm tăng tổng hợp glycogen, ức chế sự ly giải glycogen và sự tân tạo glucose ở gan. Gliclazide cũng có thể làm tăng hấp thu glucose ngoại biên như ở các cơ.

DƯỢC ĐỘNG HỌC

CLAZIC® SR với công thức dùng 1 lần mỗi ngày sẽ giúp bệnh nhân tuân thủ điều trị và kiểm soát đường huyết tốt hơn ở những bệnh nhân đái tháo đường type 2.

Công thức này phóng thích liên tục gliclazide tương ứng với nồng độ đường huyết trong 24 giờ ở những bệnh nhân đái tháo đường type 2. Thuốc có sinh khả dụng cao. Thức ăn có ảnh hưởng đến giá trị C_{max} nhưng không ảnh hưởng đến giá trị AUC.

Dưới đây là các thông số dược động học quan trọng của CLAZIC® SR:
Thời gian thuốc đạt nồng độ tối đa (T_{max}) khoảng 7 giờ (số liệu dựa vào nghiên cứu của Unilab về Sinh khả dụng/Tương đương sinh học của CLAZIC® SR 30 mg so với nhãn hiệu gốc gliclazide 30 mg).
Ở những bệnh nhân đái tháo đường type 2, độ thanh thải của CLAZIC® SR là 0,9 L/giờ và thể tích phân phối là 19 L.
Thời gian bán hủy của CLAZIC® SR là khoảng 17 giờ.

CHỈ ĐỊNH

Điều trị đái tháo đường type 2 không kiểm soát được bằng chế độ ăn và tập thể dục.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG

Không có phác đồ cố định về liều lượng để điều trị đái tháo đường với gliclazide hoặc các thuốc hạ đường huyết khác. Điều chỉnh liều lượng tùy theo đáp ứng của từng bệnh nhân.

Liều khuyến cáo:
30 – 120 mg (1 đến 4 viên) uống một lần mỗi ngày trước khi ăn sáng.
Liều duy trì thông thường:
60 mg (2 viên) uống một lần mỗi ngày trước khi ăn sáng.
Hoặc theo sự hướng dẫn của thầy thuốc.

PHẢN ỨNG PHỤ

Hầu hết các phản ứng phụ được ghi nhận khi điều trị với CLAZIC® SR thường ở mức độ nhẹ đến trung bình.

Các phản ứng phụ sau có liên quan đến gliclazide.

Hạ đường huyết: Buồn ngủ, toát mồ hôi, mệt mỏi, dị cảm, và nhức đầu.

Tiêu hóa: Buồn nôn, nôn, tiêu chảy, đầy hơi và kích ứng thượng vị.

Da: Ngứa, nổi mẩn đỏ, mề đay và phát ban dạng sởi hoặc ban sẩn.

Máu: Hiếm khi xảy ra, chứng giảm bạch cầu, mất bạch cầu hạt, giảm tiểu cầu và thiếu máu.

Chuyển hóa: Hiếm khi xảy ra, các phản ứng loại disulfiram.

Các xét nghiệm: Lượng AST (SGOT), LDH và creatinine đôi khi tăng nhẹ đến trung bình.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Đái tháo đường type 1
- Quá mẫn với sulfonylureas
- Suy gan hoặc suy thận nặng.
- Hôn mê hoặc tiến hôn mê do đái tháo đường
- Nhiễm khuẩn nặng
- Chấn thương nặng
- Phẫu thuật lớn.
- Phụ nữ có thai và cho con bú.

THẬN TRỌNG

Hạ đường huyết:

Tất cả các thuốc sulfonylurea, bao gồm gliclazide có thể gây hạ đường huyết nặng. Những bệnh nhân yếu sức hoặc suy dinh dưỡng, và những bệnh nhân bị suy tuyến thượng thận, suy tuyến yên hoặc suy gan rất nhạy cảm với tác động hạ đường huyết của gliclazide. Kết hợp sử dụng gliclazide với metformin có thể làm tăng nguy cơ hạ đường huyết.

Mất kiểm soát đường huyết:

Khi một bệnh nhân đã ổn định với một phác đồ điều trị đái tháo đường nếu gặp stress như sốt, chấn thương, nhiễm trùng, hoặc phẫu thuật, thì sự mất kiểm soát đường huyết có thể xảy ra. Lúc này, có thể nên ngưng sử dụng CLAZIC® SR và chuyển sang dùng insulin.

Hiệu quả hạ đường huyết đến mức mong muốn của các thuốc hạ đường huyết kể cả CLAZIC® SR, giảm xuống ở nhiều bệnh nhân theo thời gian có thể là do sự tiến triển của bệnh đái tháo đường hoặc do bệnh nhân giảm đáp ứng với thuốc. Hiện tượng này được xem là không đáp ứng thứ phát, để phân biệt với không đáp ứng nguyên phát khi thuốc không hiệu quả ở một bệnh nhân khi sử dụng CLAZIC® SR lần đầu tiên. Tiến hành điều chỉnh liều lượng và áp dụng chế độ ăn phù hợp trước khi phân loại một bệnh nhân là không đáp ứng thứ phát.

Phụ nữ mang thai

Nồng độ glucose huyết bất thường khi mang thai có liên quan với tăng tỷ lệ dị tật bẩm sinh. Insulin được khuyến dùng khi mang thai để duy trì nồng độ đường trong máu càng gần mức bình thường càng tốt.

Phụ nữ cho con bú

Không rõ gliclazide có phân bố vào sữa mẹ hay không. Tuy nhiên, hạ đường huyết có thể xảy ra cho trẻ đang bú mẹ. Vì vậy, không nên dùng gliclazide cũng như các sulfonylurea khác trong thời kỳ cho con bú.

Trẻ em

Tính an toàn và hiệu quả ở những bệnh nhi chưa được chứng minh.

Người cao tuổi

Những bệnh nhân cao tuổi rất nhạy cảm với tác động giảm glucose huyết của các thuốc hạ đường huyết. Hạ đường huyết có thể khó nhận ra ở người cao tuổi.

Ở những bệnh nhân cao tuổi, yếu sức, suy dinh dưỡng hoặc những bệnh nhân suy thận hoặc suy gan, liều khởi đầu, tăng liều, liều duy trì nên thận trọng để tránh những đợt hạ đường huyết.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ

Dùng quá liều gliclazide có thể dẫn tới những dấu hiệu hạ đường huyết như vã mồ hôi, da tái xanh, nhịp tim nhanh trong những trường hợp nhẹ. Trường hợp nặng hơn có thể hôn mê. Điều trị hạ đường huyết nhẹ bằng cách ngay lập tức cho uống đường với lượng vừa đủ. Trong trường hợp nặng, tiêm truyền dịch glucose đậm đặc (10 hoặc 30 %) và chuyển người bệnh đến bệnh viện.

TƯƠNG TÁC THUỐC

Aspirin, các thuốc kháng viêm không steroid, phenylbutazone, clofibrate, sulfonamide, các thuốc chống đông coumarin và các thuốc kết hợp nhiều với protein có thể chiếm chỗ của gliclazide ở các vị trí kết hợp và gây hạ đường huyết nghiêm trọng.

Cimetidine, sulfonamides, imidazole và các thuốc ức chế MAO sẽ ức chế các enzyme microsomal gan và gây gia tăng tác động hạ đường huyết của gliclazide.

Rifampicin, barbiturates, phenytoin, và rượu ảnh hưởng đến các men gan và làm giảm nồng độ gliclazide trong huyết tương.

Các thuốc lợi tiểu Thiazide, diazoxide, glucocorticoids, estrogens, và các thuốc cường giao cảm ức chế sự phóng thích hoặc tác động của insulin và vì thế đối kháng tác động của gliclazide.

Các triệu chứng sớm của hạ đường huyết như run, toát mồ hôi, và nhịp tim nhanh có thể bị che lấp bởi các thuốc chẹn beta như propranolol, khiến các cơn hạ đường huyết nặng xảy ra mà không có triệu chứng cảnh báo. Nếu cần sử dụng các thuốc chẹn beta, nên sử dụng các loại có tính chọn lọc cao hơn, như metoprolol hoặc atenolol cho những bệnh nhân bị đái tháo đường.

Lưu ý: Không được bẻ hoặc nhai mà phải uống nguyên viên với nước.

ĐÓNG GÓI

Hộp 10 vỉ x 10 viên
Hộp 1 vỉ x 10 viên

BẢO QUẢN

Bảo quản ở nhiệt độ không quá 30°C
Để xa tầm tay trẻ em

HẠN DÙNG

24 tháng kể từ ngày sản xuất.

THUỐC NÀY CHỈ DÙNG THEO ĐƠN CỦA THẦY THUỐC
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN TRƯỚC KHI SỬ DỤNG.
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ.

Sản xuất tại:

CÔNG TY TNHH UNITED PHARMA VIỆT NAM
ISO 9001:2008, WHO-GMP, GLP, GSP
Ấp 2, Bình Chánh, TP HCM, Việt Nam
ĐT: 08-38100800

®Đã đăng ký nhãn hiệu: United Laboratories, Inc.

